

Số: 366/2018/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 11 tháng 4 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 421/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 03 năm 2018, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

Người yêu cầu : Ông A, sinh năm 1972.

Người yêu cầu : Bà B, sinh năm 1972.

Cùng địa chỉ: Phường 1, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Ông A và bà B đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 01, quyền số 01/1999 do Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận, thành Phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 05/01/1999.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông A và bà B.
2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông A và bà B thống nhất thuận tình ly hôn.
 - 2.2. Về con chung: có 02 con chung tên là C, sinh ngày 27/07/1999 (đã thành niên) và D, sinh ngày 09/10/2006.

Giao con chung tên D sinh ngày 09/10/2006 cho ông A trực tiếp giữ nuôi.

Về cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bà B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai có quyền được cản trở và phải có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài chia sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về lệ phí: Lệ phí yêu cầu việc dân sự là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) ông A và bà B chịu toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà ông A và bà B đã nộp theo biên lai số AA/2017/0020510 ngày 27/03/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Ông A và bà B đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục THA Dân sự Quận 3;
- UBND p. Phú Thuận, tp. Huế, t. Thừa Thiên Huế;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, Hồ sơ.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3
THẨM PHÁN**

Võ Thanh Bửu Tịnh